TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-VDS	*Ninh Bình, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2025/QĐST-VDS ngày 12 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: Bà Nguyễn Hương Tr, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 3B, phường P, tỉnh Ninh Bình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Nhật H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 3B, phường P, tỉnh Ninh Bình.

(Phiên họp có mặt bà Tr, chị H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 08 tháng 4 năm 2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Nguyễn Hương Tr trình bày:

Bà Nguyễn Hương Tr và ông Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn ngày 02/05/1989 tại UBND phường M, thị xã H, tỉnh Hà Nam Ninh (nay là UBND phường P, tỉnh Ninh Bình).

Bố mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn T là cụ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1939 (đã chết năm 2017) và cụ Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1940 (đã chết năm 2024); cụ Th và cụ Ch sinh được 5 người con là: bà Nguyễn Thị Bích Th1, sinh năm 1962 (đã chết); bà Nguyễn Thị Tuyết Th2, sinh năm 1964; bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1967; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị Ánh H2, sinh năm 1973. Các bà Th1, Th2, H1, H2 sinh ra phát triển bình thường cả về thể chất lẫn tâm thần và đều đã lập gia đình riêng. Trong phạm vi ba đời của gia đình hai bên nội ngoại từ trước đến nay không ai có tiền sử mắc bệnh tâm thần. Chỉ có chồng của bà Nguyễn Hương Tr là ông Nguyễn Văn T từ khi sinh ra phát triển bình thường cả thể chất lẫn tâm thần, sau khi ông bà kết hôn ông T vẫn hoàn toàn khỏe mạnh bình thường và

sinh được hai người con là Nguyễn Hương H3 và Nguyễn Nhật H. Đến năm 1993 ông T có những biểu hiện nói nhiều, nói lung tung cho rằng có người theo dõi và hãm hại, nghe thấy tiếng nói trong đầu, thường xuyên đập phá đồ đạc, bỏ nhà đi lang thang, cười nói nhiều và đánh đập người thân. Gia đình đã đưa ông T đi khám tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Hà Nam và được chẩn đoán tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5). Tại địa phương gia đình có đăng ký cho ông T uống thuốc theo chỉ định của Trạm y tế phường Minh Khai đến năm 2022 thì gia đình xin về tự điều trị tại nhà. Đến nay bệnh lý của ông T không hề thuyên giảm, chức năng tâm thần ngày càng kém, bệnh tái lại có biểu hiện nói cười, đánh chửi người thân, không làm được việc gì, không tự chăm sóc được bản thân. Ông T đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước đối với người khuyết tật.

Để đảm bảo việc giải quyết các công việc gia đình sau này được thuận lợi, đúng pháp luật bà đề nghị Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 3B, phường P, tỉnh Ninh Bình là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà đề nghị cử bà là Nguyễn Hương Tr là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T và cử chị Nguyễn Nhật H là người giám sát việc giám hộ.

* Quá trình giải quyết việc dân sự: Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng sức khỏe tâm thần của ông Nguyễn Văn T. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 201/KLGĐ ngày 05/11/2025 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương, kết luận: "*Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Nguyễn Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F20.5, (bệnh ở giai đoạn sa sút tâm thần). Tại thời điểm đã nêu trên, ông Nguyễn Văn T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi*".

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Nhật H có quan điểm:

Chị là con gái của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Hương Tr. Bố mẹ chị sinh được 02 người con gồm chị Nguyễn Nhật H và chị Hương H3. Ông bà nội của chị sinh được 5 người con là: bà Nguyễn Thị Bích Th1, sinh năm 1962 (đã chết); bà Nguyễn Thị Tuyết Th2, sinh năm 1964; bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1967; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị Ánh H2, sinh năm 1973. Gia đình (nội ngoại phạm vi ba đời) không ai có tiền sử bệnh tâm thần. Trong gia đình chỉ có duy nhất bố chị là ông Nguyễn Văn T từ khi sinh phát triển bình thường nhưng đến năm 1993 thì khởi phát bệnh. Gia đình đã đưa ông T đi khám tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Hà Nam và được chẩn đoán tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5). Tại địa phương gia đình có đăng ký cho ông T uống thuốc theo chỉ định của Trạm y tế phường M đến năm 2022 thì gia đình xin về tự điều trị tại nhà. Đến nay bệnh lý của ông T không hề thuyên giảm, chức năng tâm thần ngày càng kém, thường xuyên đập phá đồ đạc, bỏ nhà đi lang thang, cười nói nhiều và đánh đập người thân, không làm được việc gì, không tự chăm sóc được bản thân. Ông T đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước đối với người khuyết tật

Để đảm bảo việc giải quyết các công việc gia đình sau này được thuận lợi, đúng pháp luật chị Nguyễn Nhật H đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xem xét để tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự theo như yêu cầu của bà Nguyễn Hương Tr. Chị đề nghị Tòa án cử bà Nguyễn Hương Tr là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T và cử chị là người giám sát việc giám hộ.

* Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam xác nhận: Từ trước đến nay Nguyễn Văn T đã điều trị tại Bệnh viện từ ngày 22/9/2014 đến ngày 20/11/2024, chẩn đoán tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5). Ông Nguyễn Văn T không có trong danh sách khám và điều trị ngoại trú tại phòng khám ngoại trú của Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam.

* Trạm y tế phường C, thành phố P (cũ) xác nhận: Ông Nguyễn Văn T đến khám và được bệnh án tâm thần tại cộng đồng ngày 20/5/2006 với chẩn đoán tâm thần phân liệt di chứng (F20.5) và được cấp phát thuốc điều trị ngoại trú đến ngày 20/10/2022.

* Tại phiên họp, bà Nguyễn Hương Tr và chị Nguyễn Nhật H đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự, cử bà Nguyễn Hương Tr là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T và cử chị Nguyễn Nhật H là người giám sát việc giám hộ.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 27, 35, 39, 149, 361, 367, 370, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 46, 47, 49, 51, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Hương Tr, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Cử bà Nguyễn Hương Tr làm người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T.
- Cử chị Nguyễn Nhật H là người giám sát việc giám hộ.
- Lệ phí: Người yêu cầu phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Hương Tr yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: tổ 3B, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là phường P, tỉnh Ninh Bình) là người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình theo trình tự sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Hương Tr về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự, thấy rằng:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, qua xác minh, thu thập chứng cứ tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam, Trạm y tế phường C, các cơ quan chuyên môn, đại diện chính quyền tổ 3B, phường C, thành phố P (cũ) đều xác nhận quá trình khám và điều trị bệnh tâm thần của ông Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Văn T là con thứ 4/5

trong gia đình, tiền sử sản khoa, nhi khoa bình thường, đã kết hôn và có 02 người con chung với bà Nguyễn Hương Tr. Đến năm 1993, ông T khởi phát bệnh, có biểu hiện đập phá đồ đạc, bỏ nhà đi lang thang, cười nói nhiều và đánh đập người thân, không tự sinh hoạt được phải dựa vào người thân. Hiện nay ông T đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước về người khuyết tật.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 201/KLGĐ ngày 05/11/2025 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương, kết luận: "*Tại thời điểm giám định (hiện tại) ông Nguyễn Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F20.5, (bệnh ở giai đoạn sa sút tâm thần). Tại thời điểm đã nêu trên, ông Nguyễn Văn T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi*".

Như vậy, kết luận giám định sức khỏe tâm thần của ông Nguyễn Văn T phù hợp với nội dung các ý kiến xác nhận của đại diện chính quyền địa phương, cơ sở y tế và những người hàng xóm nơi ông Tuấn sinh sống về tình trạng bệnh lý hiện tại của ông T. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Hương Tr tuyên bố: ông Nguyễn Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Hương Tr về việc cử bà Nguyễn Hương Tr là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T và cử chị Nguyễn Nhật H là người giám sát việc giám hộ. Căn cứ các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Tr, xác định bà Nguyễn Hương Tr là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Nhật H là người giám sát việc giám hộ.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Đương sự nộp lệ phí theo quy định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 51, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Hương Tr về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

Tuyên bố: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 3B, phường P, tỉnh Ninh Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Cử bà Nguyễn Hương Tr, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 3B, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T trong thời gian ông T mất năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Hương Tr có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự.

Cử chị Nguyễn Nhật H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 3B, phường P, tỉnh Ninh Bình là người giám sát việc giám hộ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Hương Tr phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ. Bà Tr được đối trừ với 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002184 ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình), bà Tr đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Hương Tr, chị Nguyễn Nhật H có mặt được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà ra quyết quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 5 - Ninh Bình;
- Đương sự;
- UBND phường P, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân